

Bản án số: 107/2026/HS-ST
Ngày 11-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Dung

2. Bà Bùi Thị Nhàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân khu vực 2 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 2 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đình Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2026/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Văn Bình sinh ngày 11/12/1990 tại Hải Phòng; số CCCD: 031090002859. Nơi cư trú: Thôn C, xã A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V và bà Đỗ Thị L; có vợ Vũ Thị C và có 03 con; tiền án: Bản án số 07/2020/HS-ST ngày 10/3/2020 Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2022; tiền sự, nhân thân: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giữ từ ngày 18/01/2026 đến ngày 26/01/2026 chuyển tạm giam; có mặt.

Bị hại: Ông Đỗ Văn T sinh năm 1970; số CCCD: 031070003884; địa chỉ: Thôn Đ, xã A, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn về việc bị xe taxi đỗ trước cửa nhà tại thôn Đ, xã Q, huyện A, khoảng 16 giờ ngày 15/12/2023 Đỗ Văn T (chủ nhà) đã cãi chửi nhau với Trần Văn

B là lái xe taxi, T dùng tay phải đâm một nhát vào mặt B, B lấy 01 viên gạch ném trúng ngực và dùng tay phải đâm vào mặt T thì được Tạ Văn T1 lái xe taxi chạy vào can ngăn nên thôi. Sau đó T về nhà lấy 01 con dao bằng kim loại dài 42 cm, lưỡi dao dài 27cm có đầu nhọn, cán dao dài 15cm bằng gỗ đuôi theo B. Thấy vậy, T1 lấy từ xe taxi 01 chiếc ô dài khoảng 80 cm chạy đến vụt vào người T, T quay lại cầm dao chém T1 3 - 4 nhát làm T1 bị thương vào vùng đầu, cổ; B lấy 01 cán chổi bằng kim loại màu trắng dài 61 cm, đường kính 2,5 cm rỗng hai đầu ở quán nước gần đó chạy đến vụt liên tiếp vào người T gây thương tích. Được mọi người can ngăn, đưa T và T1 đến Bệnh viện để điều trị. Hậu quả T bị gãy xương mũi, gãy xương bàn tay trái, bầm tím tay chân; T1 bị thương ở thái dương trái, vết thương vùng sau tai phải; B không bị thương tích.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 185 ngày 18/3/2024 của Trung tâm P, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tạ Văn T1 là 07%. Các thương tích có đặc điểm do vật sắc hoặc tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 224 ngày 27/3/2024 của Trung tâm Pháp y H, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đỗ Văn T là 18,94 %, làm tròn là 19% (gãy xương chính mũi hai bên là 08%, gãy xương bàn V tay trái là 11%, vết đổi màu da mặt trước gò trái là 01%, vùng mũi, ngực, cẳng tay hai bên không có thương tích ngoài da nên không đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể). Các thương tích có đặc điểm do vật tày tác động trực tiếp gây nên, thương tích nếu không được cấp cứu kịp thời cũng không gây nguy hiểm đến tính mạng của nạn nhân.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 viên gạch, 01 gậy kim loại, 01 dao bằng kim loại dài 42 cm; chiếc ô đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Ngày 07/5/2024, Cơ quan điều tra khởi tố bị can đối với Tạ Văn T1, Trần Văn B, Đỗ Văn T về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 13/12/2024, Tòa án nhân dân huyện An Lão xét xử Tạ Văn T1 27 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích và đình chỉ điều tra vụ án đối với Đỗ Văn T (do bị hại rút yêu cầu khởi tố).

Vật chứng: 02 viên gạch bằng đất nung đỏ chuyển Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Hải Phòng chờ xử lý; 01 dao và gậy kim loại đã tuyên tiêu hủy tại bản án xử T1 (Bản án số 96/2024/HS-ST ngày 13/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện An Lão).

Trách nhiệm dân sự: Bản án số 96/2024/HS-ST ngày 13/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện An Lão đã giải quyết vấn đề bồi thường giữa bị cáo T1 và ông T. Gia đình Trần Văn B đã bồi thường cho Đỗ Văn T 10.000.000 đồng, ông T yêu cầu B bồi thường tiếp 10.000.000 đồng.

Bản án số 96/2024/HS-ST ngày 13/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện An Lão đã xét xử Tạ Văn T1 27 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

Trần Văn B bỏ trốn, ngày 18/01/2026, bị bắt theo quyết định truy nã.

Quá trình điều tra B khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện như cáo trạng đã nêu; bị cáo đồng ý với nội dung Kết luận giám định thương tích của ông T; không có ý kiến hay khiếu nại gì, xin giảm nhẹ hình phạt, đồng ý tự nguyện bồi thường thêm cho ông T 10.000.000 đồng như bị hại yêu cầu.

Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 10.000.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Cáo trạng số 33/CT-VKSKV2 ngày 02/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hải Phòng truy tố bị cáo Trần Văn B về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự (BLHS). Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điều 17, 38, 58, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo Trần Văn B từ 42 tháng đến 48 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; ghi nhận thỏa thuận, bị cáo bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng; về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 02 viên gạch bằng đất nung đỏ; bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định trong quá trình tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, của người được giao thẩm quyền tiến hành tố tụng đối với vụ án trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

[2.1] Hành vi hồi 16 giờ ngày 15/12/2023, tại vỉa hè trước cửa nhà ông Đỗ Văn T, do mâu thuẫn về việc đỗ xe taxi. Trần Văn B cùng Tạ Văn T1 đã dùng tay chân, gạch, ô và thanh kim loại đánh gây thương tích cho ông T 19% sức khỏe là phạm tội Cố ý gây thương tích quy định tại Điều 134 của BLHS.

[2.2] Bị cáo B dùng gạch và cán chổi bằng kim loại được xác định là hung khí nguy hiểm nên vi phạm điểm a khoản 1 Điều 134 của BLHS, tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông T là 19% sức khỏe nên bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS (điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS quy định: Tỷ lệ thương tích gây ra từ 11 đến 30% nhưng dùng hung khí nguy hiểm).

[3] Cáo trạng số 33/CT-VKSKV2 ngày 02/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Hải Phòng truy tố bị cáo là đúng pháp luật. Bị cáo là người có năng lực

trách nhiệm hình sự đầy đủ nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với hành vi đã thực hiện.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Bị cáo phạm tội nghiêm trọng do cố ý khi chưa được xoá án tích của bản án số 07/2020/HS-ST ngày 10/3/2020 Tòa án nhân dân huyện An Lão nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS. Bị cáo thành khẩn khai báo; đã bồi thường thiệt hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS. Hành vi dẫn đến việc bị cáo gây thương tích nặng hơn cho ông T diễn ra ở giai đoạn sau khi được can ngăn và ông T về lấy dao đuổi theo B. Do vậy xác định bị hại có 1 phần lỗi dẫn đến thương tích này nên bị cáo B được hưởng thêm tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[5] Về hình phạt: Vụ án có đồng phạm, nguyên cơ xuất phát từ việc bị cáo đồ xe rồi xảy ra mâu thuẫn; bị cáo không kiềm chế mà tiếp tục có hành vi đẩy mâu thuẫn căng thẳng làm cho người can ngăn là T1 bị phạm lỗi theo. Do vậy vai trò của bị cáo cao hơn vai trò của T1. Sau khi phạm tội bị cáo trốn và bị bắt theo lệnh truy nã nên cần áp dụng hình phạt nghiêm và cao hơn hình phạt của bị cáo T1 mới đủ răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Vật chứng: 02 viên gạch bằng đất nung đỏ cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Việc bị cáo đồng ý bồi thường thêm cho ông T 10.000.000 đồng là tự nguyện nên chấp nhận.

[8] Về những vấn đề khác: Không có.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, các điều 17, 38, 58, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố bị cáo Trần Văn B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn B 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 18/01/2026.

Về dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 590 của Bộ luật Dân sự: Bị cáo Trần Văn B bồi thường cho ông Đỗ Văn T 10.000.000 đồng.

Về lãi suất chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu

khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 viên gạch bằng đất nung đỏ (chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/3/2026 của Thi hành án dân sự khu vực 2 - Hải Phòng).

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Trần Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; cộng thành 700.000 đồng.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 2 - Hải Phòng;
- Trại tạm giam CATP Hải Phòng;
- Phòng PV 06, PC 10 CATP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Đỗ Văn Dũng

